

Số: 40/2022/QĐST-HNGĐ

Quận N, ngày 17 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Xuân T; nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Bùi Thị T; nơi ĐKKTT: Thôn 1, xã T, huyện T, thành phố H; nơi tạm trú: Số 51 đường N, phường M, quận N, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T có hai con chung là Phạm Hải Y, sinh ngày 04 tháng 4 năm 2016 và Phạm Huyền A, sinh ngày 04 tháng 4 năm 2019. Anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T thỏa thuận, chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Phạm Hải Y và Phạm Huyền A cho đến khi

mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Xuân T và chị Bùi Thị T mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Xuân T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006690 ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố H. Anh Phạm Xuân T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
- UBND xã T, huyện T, thành phố H (ĐKKH ngày 02/02/2017);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh T**